

## TỜ TRÌNH

V/v: Đề nghị thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng Vinaconex

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP đầu tư XD và PT năng lượng Vinaconex**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 do Quốc hội khóa 12 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng Vinaconex được các cổ đông thông qua ngày 16/09/2011 và được sửa đổi bổ sung lần thứ năm ngày 08/11/2018;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng Vinaconex thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty với nội dung chính như sau:

### 1. **Bổ sung ngành nghề kinh doanh**

- Theo khoản 1 điều 144 Luật doanh nghiệp quy định: việc thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Tuy nhiên, để tận dụng cơ hội mở rộng sản xuất kinh doanh, kịp thời thực hiện các thủ tục đầu tư các dự án phù hợp với năng lực, sở trường của Công ty, tháng 10/2018 Hội đồng quản trị Công ty đã chủ động thực hiện thủ tục bổ sung các ngành nghề kinh doanh sau: (có Bảng danh mục ngành nghề kinh doanh bổ sung đính kèm)
- Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận việc sửa đổi, bổ sung các ngành nghề kinh doanh trên của Công ty, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc sửa đổi Điều lệ Công ty theo những nội dung thay đổi trên, cụ thể là Điều 3: ngành nghề kinh doanh.

### 2. **Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (có bản dự thảo Điều lệ sửa đổi đính kèm)**

- Mục đích của việc sửa đổi Điều lệ: Đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính Phủ, Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Những nội dung chính được đề nghị sửa đổi: được trình bày trong bảng so sánh những thay đổi, bổ sung và chi tiết trong Dự thảo Điều lệ sửa đổi so với Điều lệ hiện hành (có Bảng so sánh đính kèm).

Kính đề nghị các quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VT, Tài liệu ĐHCĐ.



## DANH MỤC NGÀNH NGHỀ KINH DOANH BỔ SUNG

(Kèm theo Tờ trình số /2019/TTr-HĐQT ngày tháng năm 2019 của

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng Vinaconex)

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Đầu tư góp vốn thành lập mới các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn; đầu tư góp vốn vào các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn đang hoạt động	8299
2	Đào tạo sơ cấp	8531
3	Đào tạo trung cấp	8532
4	Đào tạo cao đẳng	8533
5	Giáo dục nhà trẻ	8511
6	Giáo dục mẫu giáo	8512
7	Giáo dục tiểu học	8521
8	Giáo dục trung học cơ sở	8522
9	Giáo dục trung học phổ thông	8523
10	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. + Tư vấn du học	8560
11	Đào tạo đại học	8541
12	Khai thác, xử lý và cung cấp nước.	3600
13	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Đầu tư, xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, các công trình thủy điện, nhiệt điện, điện gió, điện nguyên tử, điện mặt trời, đường dây và trạm biến thế đến 500KV, các công trình hạ tầng kỹ thuật, xã hội, khu đô thị, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, công trình ngầm, các công trình văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí, công trình du lịch, khách sạn và các loại công trình công cộng khác	4299
14	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
15	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.	4620
16	Hoạt động tư vấn quản lý. Chi tiết: Quản lý và vận hành các trung tâm thương mại, siêu thị, các	7020

STT	Tên ngành	Mã ngành
	khu đô thị, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất.	
17	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: - Kinh doanh khách sạn - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự	5510
18	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng.	1104
19	Tái chế phế liệu	3830
20	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
21	Thu gom rác thải không độc hại	3811
22	Thu gom rác thải độc hại	3812
23	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
24	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822